

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2008/QĐ-UBND

Điện Biên Phủ, ngày 17 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành quy định mức thu phí bảo vệ môi trường
đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số: 38/2001/PL-UBTVQH khóa 10 ngày 28/8/2001 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa X;

Căn cứ Nghị định số: 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số: 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số: 63/2008/NĐ-CP ngày 13/5/2008 của Chính phủ; Thông tư số: 67/2008/TT-BTC ngày 21/7/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số: 63/2008/NĐ-CP ngày 13/5/2008 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

Thực hiện Nghị quyết số: 143/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2009 và bãi bỏ các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Đinh Tiến Dũng

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 20/2008/QĐ-UBND
ngày 17 tháng 12 năm 2008 của UBND tỉnh Điện Biên)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Phạm vi và đối tượng áp dụng nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là các tổ chức, cá nhân khai thác các loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường

Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là các loại khoáng sản: đá, Fenspat, sỏi, cát, đất, than, nước khoáng thiên nhiên, sa khoáng titan (ilmenit), các loại khoáng sản kim loại, quặng apatít.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên:

STT	Loại khoáng sản	Đơn vị tính	Mức thu trên địa bàn tỉnh (đồng)	Ghi chú
1	Đá:			
a	Đá ốp lát, làm mỹ nghệ (granit, gabro, đá hoa...)	m ³	50.000	
b	Quặng đá quý (kim cương, ru bi, saphia, emôrit, alexandrit, opan quý màu đen, a dit, rôđôlit, pyrôp, berin, spinen, tôpaz, thạch anh tinh thể, crizôlit, pan quý, birusa, nêfrit...)	Tấn	50.000	

c	Đá làm vật liệu xây dựng thông thường	m ³	1.000	
d	Các loại đá khác (đá làm xi măng, khoáng chất công nghiệp...)	m ³	2.000	
2	Fenspat	m ³	20.000	
3	Sỏi, cuội, sạn	m ³	4.000	
4	Cát:			
a	Cát vàng (cát xây tô)	m ³	3.000	
b	Cát thủy tinh	m ³	5.000	
c	Các loại cát khác	m ³	2.000	
5	Đất:			
a	Đất sét, làm gạch, ngói	m ³	1.500	
b	Đất làm thạch cao	m ³	2.000	
c	Đất làm cao lanh	m ³	5.000	
d	Các loại đất khác	m ³	1.000	
6	Than:			
a	Than đá	Tấn	6.000	
b	Than bùn	Tấn	2.000	
c	Các loại than khác	Tấn	4.000	
7	Nước khoáng thiên nhiên	m ³	2.000	
8	Sa khoáng titan (ilmenit)	Tấn	50.000	
9	Quặng apatít	Tấn	3.000	
10	Quặng khoáng sản kim loại:			
a	Quặng mangan	Tấn	30.000	
b	Quặng sắt	Tấn	40.000	
c	Quặng chì	Tấn	180.000	
d	Quặng kẽm	Tấn	180.000	
đ	Quặng đồng	Tấn	35.000	
e	Quặng bô xít	Tấn	30.000	
g	Quặng thiếc	Tấn	180.000	
h	Quặng cromit	Tấn	40.000	
i	Quặng vàng	Tấn	10.000	
j	Quặng khoáng sản kim loại khác	Tấn	10.000	

Điều 4. Về quản lý, sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên được thực hiện như sau:

Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh là khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100% để hỗ trợ cho công tác bảo vệ và đầu tư cho môi trường tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản, cụ thể:

1. Phòng ngừa và hạn chế các tác động xấu đối với môi trường tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản;
2. Khắc phục suy thoái, ô nhiễm môi trường do hoạt động khai thác khoáng sản gây ra;
3. Giữ gìn vệ sinh, bảo vệ và tái tạo cảnh quan môi trường tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 5. Nghĩa vụ của đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

1. Đăng ký nộp phí với cơ quan Thuế trực tiếp quản lý theo quy định trong thời gian chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày được phép khai thác khoáng sản.

2. Số lượng khoáng sản khai thác để xác định số phí bảo vệ môi trường phải nộp là số lượng khoáng sản nguyên khai khai thác thực tế trong kỳ nộp phí. Trường hợp khoáng sản khai thác phải qua sàng tuyển, chế biến trước khi bán ra thì phải căn cứ vào tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm tiêu thụ, ra số lượng khoáng sản nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường.

3. kê khai số tiền phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản phải nộp hàng tháng với cơ quan Thuế theo quy định và tự nộp tiền phí vào ngân sách nhà nước tại Kho bạc nơi khai thác khoáng sản theo đúng số liệu đã kê khai với cơ quan Thuế chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo; trường hợp trong tháng không phát sinh phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản vẫn phải kê khai và nộp tờ khai nộp phí với cơ quan Thuế. Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải kê khai đầy đủ, đúng mẫu tờ khai và chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc kê khai.

4. Trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản; chuyển đổi sở hữu; giao, bán, khoán, cho thuê doanh nghiệp nhà nước hoặc có sự thay đổi trong hoạt động khai thác, tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải kê khai số tiền phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản phải nộp với cơ quan Thuế và tự nộp tiền phí vào ngân sách nhà nước tại Kho bạc nơi khai thác khoáng sản chậm nhất là ngày thứ 45, kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, phá sản; giao, bán, khoán, cho thuê doanh nghiệp nhà nước hoặc thay đổi hoạt động khai thác.

5. Cung cấp tài liệu, sổ kế toán, chứng từ, hoá đơn và hồ sơ tài liệu khác có liên quan đến việc tính và nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản khi cơ quan Thuế tiến hành kiểm tra, thanh tra hoặc khi phát hiện đối tượng nộp phí có dấu hiệu vi phạm .

6. Chậm nhất là ngày thứ 90, kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính, đối tượng nộp phí phải quyết toán việc nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản với cơ quan Thuế.

Chương III**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Tổ chức thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

1. Cơ quan Thuế có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản thực hiện kê khai, nộp phí theo quy định ;

b) Kiểm tra, thanh tra việc kê khai, nộp phí, quyết toán tiền phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; trường hợp đối tượng nộp phí chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ chế độ chứng từ, hoá đơn, sổ kế toán thì cơ quan Thuế phối hợp với cơ quan chức năng ở địa phương, căn cứ vào tình hình khai thác khoáng sản của từng đối tượng nộp phí để ấn định số lượng khoáng sản khai thác và xác định số phí phải nộp theo quy định ;

c) Xử lý vi phạm hành chính về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật;

d) Lưu giữ và sử dụng số liệu, tài liệu mà cơ sở khai thác khoáng sản và đối tượng khác cung cấp theo chế độ quy định.

2. Cơ quan quản lý Tài nguyên và Môi trường: trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu về đối tượng được phép khai thác khoáng sản tại địa phương cho cơ quan thuế và phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế trong việc quản lý đối tượng nộp phí theo quy định.

Điều 7. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện quản lý, thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh được khen thưởng theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên được thực hiện từ ngày 01/01/2009.

Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban ngành, Đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai quy định này đến các đơn vị trực thuộc và có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng quy định này và các văn bản có liên quan./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Đinh Tiến Dũng